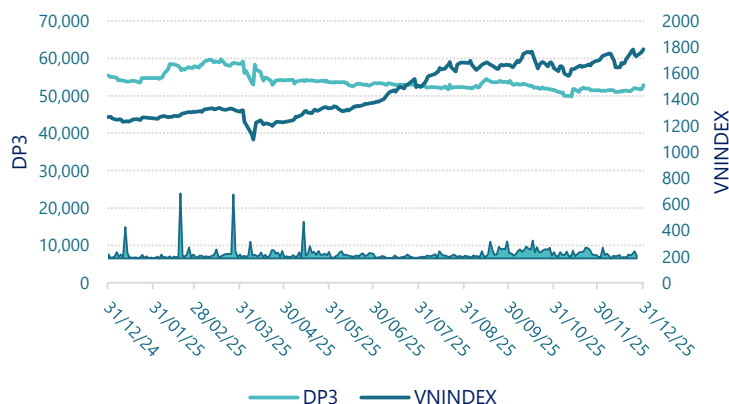


CTCP Dược phẩm Trung ương 3 (HNX: DP3)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/12/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	52,800
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	59,761
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	49,800
SL cổ phiếu LH	21,499,933
KLGD BQ 20 phiên (CP)	11,470
% sở hữu nước ngoài	0.9%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,135
P/E	7.4
EPS	7,142

DT thuần

Q4/25

132

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 12.0 | 9.7%

YoY: ▲ 16.0 | 13.5%

LN sau thuế

Q4/25

74.6

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 51.6 | 224%

YoY: ▲ 24.5 | 48.9%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

44.2%

+/- YoY: ▲ 7.8%

DT thuần

2025

438

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 21.0 | 4.9%

LN sau thuế

2025

154

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 33.0 | 26.7%

ROE

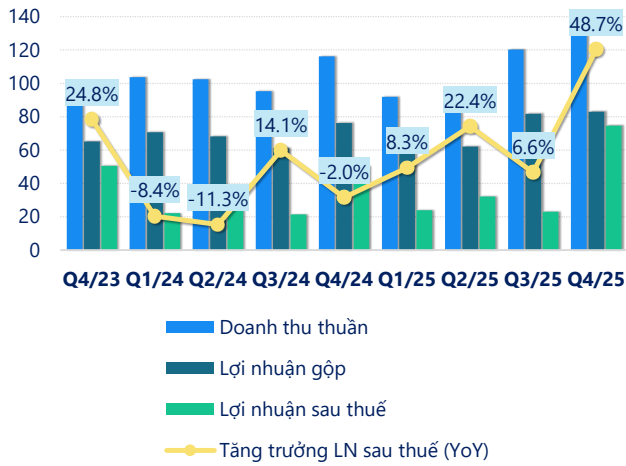
2025

27.3%

+/- YoY: ▲ 2.7%

tỷ VNĐ

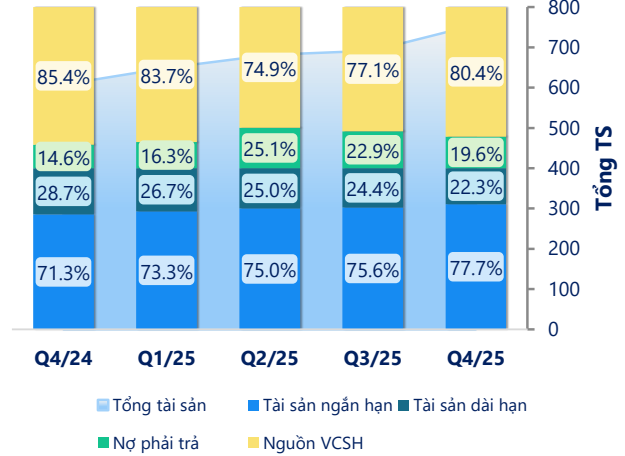
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

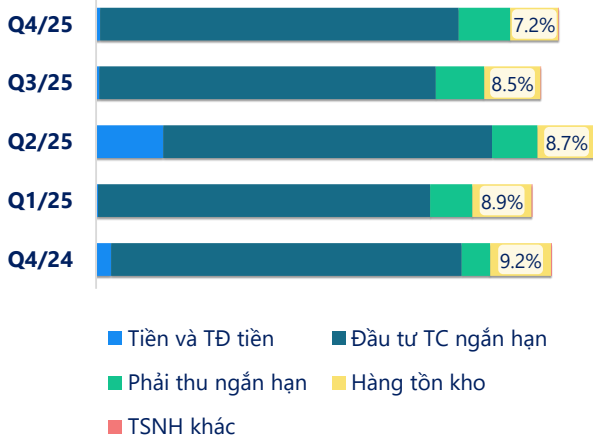
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



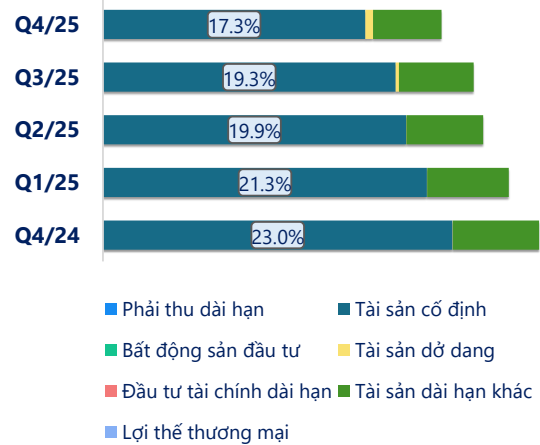
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

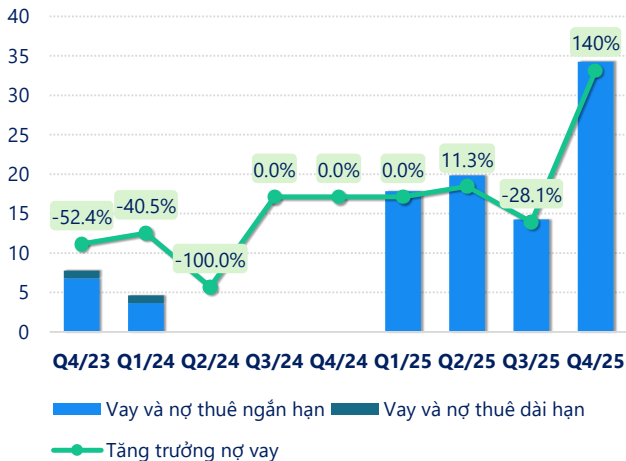
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

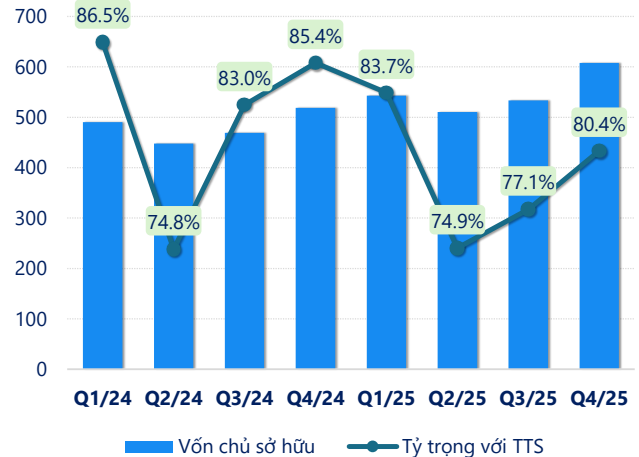
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

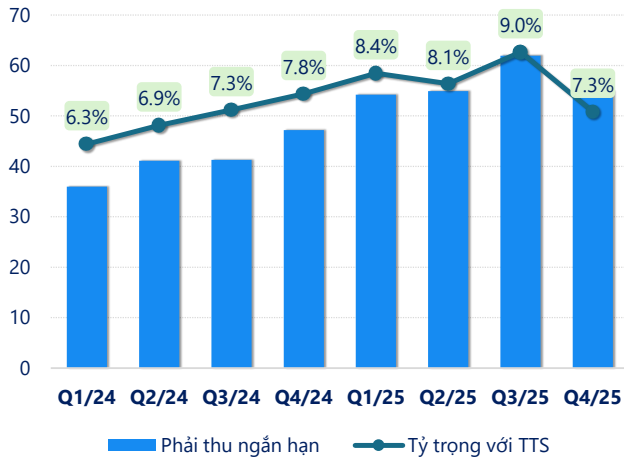
tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



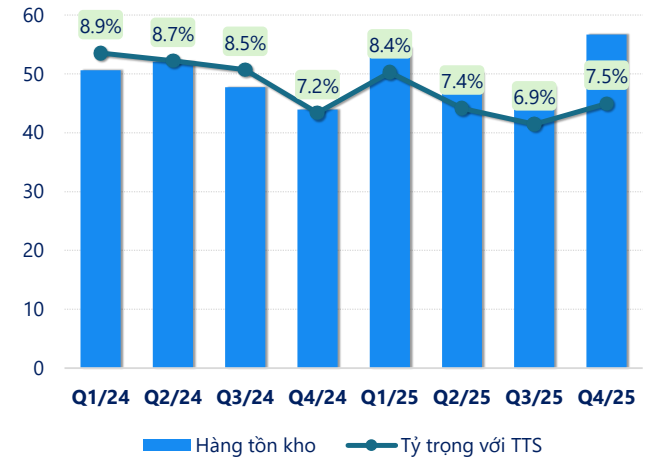
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


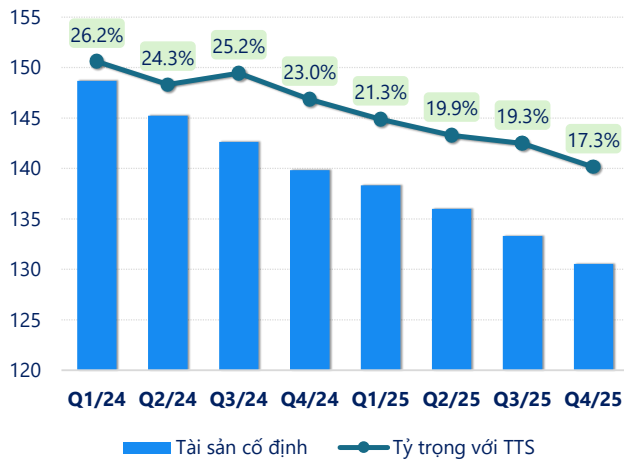
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


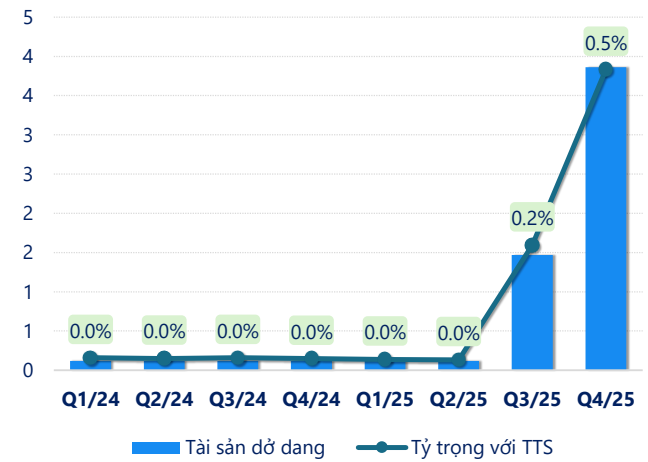
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

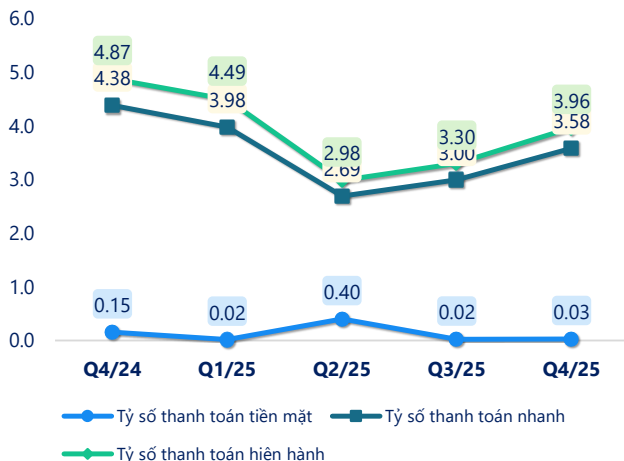
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

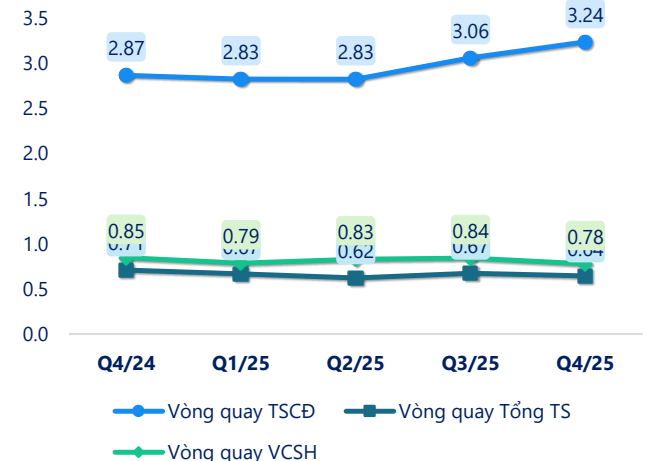
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	608	649	682	692	756
Tài sản ngắn hạn	433	475	511	523	588
Tiền và tương đương tiền	13.7	1.89	68.7	3.20	4.48
Đầu tư tài chính ngắn hạn	328	364	337	410	471
Phải thu ngắn hạn	47.2	54.2	54.9	62.0	54.9
Hàng tồn kho	43.9	54.4	50.1	47.8	56.7
Tài sản ngắn hạn khác	0.50	0.48	0.74	0.70	0.58
Tài sản dài hạn	174	173	171	169	169
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	140	138	136	133	131
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0.12	0.12	0.12	1.47	3.86
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	34.5	34.8	34.5	34.1	34.1
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	88.9	106	171	159	148
Nợ ngắn hạn	88.9	106	171	159	148
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	17.8	19.8	14.3	34.3
Phải trả người bán ngắn hạn	7.64	19.6	6.29	13.9	20.2
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	519	543	510	533	608
Vốn chủ sở hữu	519	543	510	533	608
Vốn điều lệ	215	215	215	215	215
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)